TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: **76/**2023/HSST Ngày: 09/8/2023	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiều và ông Bùi Văn Độ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thanh Dung, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXX ngày 28/7/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M,** sinh năm 1990; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và ở: Thôn Đ, xã T, huyện L, thành phố H; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Lành, sinh năm 1968; Con bà: Bùi Thị Viển, sinh năm 1966; Có vợ; Có 02 con, lớn SN 2015, nhỏ SN 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 062 lập ngày 17/2/2023 tại Công an huyện Đan Phượng.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Anh Nguyễn Văn T –** sinh năm 1994 (Đã chết)

Nơi ĐKHKTT: Cụm 10, xã T, huyện Đ, TP H.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 (bố anh T). Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1968 (mẹ anh T). Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Cụm 10, xã T, huyện Đ, TP H.

Bị đơn dân sự: **Công ty cổ phần thương mại và vận tải X**

Địa chỉ: Số 162, đường C, Đ 1, A, H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trung T1 – Giám đốc. Vắng mặt tại phiên Toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 19/10/2022 Nguyễn Văn M, sinh năm 1990 ở thôn Đ, xã T, huyện L, thành phố H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe đầu kéo BKS 15C-264 25 kéo theo rơ móc BKS 15R- 035 32 chở theo container chứa gỗ đi từ cảng Hải Phòng đến làng nghề xã Tân Hội thuộc xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 01 giờ 00 ngày 20/10/2022, M điều khiển xe đi theo đường tỉnh lộ 422 đi từ làng nghề xã Liên Hà thuộc xã Liên Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đến làng nghề xã Tân Hội. Khi đến khu vực ngã ba đối diện xưởng gỗ Dũng Duyên thuộc làng nghề xã Tân Hội, lúc này trời mưa, có biển cảnh báo khu vực giao nhau với đường không ưu tiên, M điều khiển xe đầu kéo kéo theo rơ móc trên lùi xe từ đường tỉnh lộ 422 (đường chính) vào trong làng nghề xã Tân Hội (đường nhánh). Khi M điều khiển xe đầu kéo lùi vuông góc với đường tỉnh lộ 422, lúc này rơ móc nằm trên đường nhánh khu làng nghề Tân Hội, còn toàn bộ phần đầu xe đầu kéo chắn ngang trên mặt đường tỉnh lộ 422; anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 ở cụm 10, xã T, huyện Đ, thành phố H điều khiển xe mô tô BKS 30P8- 0394 (có nồng độ cồn) đi trên đường tỉnh lộ 422 hướng từ xã Liên Hà đi thị trấn Phùng đâm vào cabin bên phải xe đầu kéo của M dẫn đến cả xe và người của T bị ngã xuống đường bị thương tích nặng phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng, sau đó tử vong (Bút lục: 106-117).

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại đường tỉnh lộ 422 thuộc xã Tân Hội, hiện trường không còn nguyên vẹn, nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu, xe đầu kéo BKS 15C-264 25 kéo theo rơ moc BKS 15R- 035 32 và xe mô tô BKS 30P8- 0394 đã di chuyển khỏi vị trí ban đầu. Hiện trường tại ngã ba cắt giữa đường tỉnh lộ 422 với đường nhánh đi vào làng nghề Tân Hội. Đoạn đường này đầu được trải nhựa thẳng phẳng và đều là đường hai chiều. Đường tỉnh lộ 422 rộng 4,8m, 2 chiều đường được phân cách bằng vạch sơn nét đứt màu vàng, mỗi chiều đường rộng 2,4m, đường nhánh đi vào làng nghề Tân Hội rộng 7m. Tại lề đường bên phải của đường tỉnh lộ

422 chiều đường hướng Liên Trung đi thị trấn Phùng, trước khu vực đi vào ngã ba có cắm biển báo hiệu giao thông với đường không ưu tiên. Vết 1 là vết mài trượt mặt đường dính chất màu đen, vết 2 là vết cà trượt mặt đường, vết 3 là tổ hợp mảnh nhựa vỡ, vết 4 là vị trí xe mô tô BKS 30L8- 0394, vết 5 là vị trí xe ô tô BKS 15C- 264 25 kéo theo rơ móc BKS 15R- 035 32. Mép đường làm chuẩn xác định là mép đường bên phải đường tỉnh lộ 422 chiều hướng Liên Trung đi thị trấn Phùng. Điểm mốc được xác định là chân cột đèn cao áp có ký hiệu TV 32 được chôn tại lề đường bên phải chiều hướng đường thị trấn Phùng đi Liên Trung đường tỉnh lộ 422. Khám nghiệm theo chiều Liên Trung đi thị trấn Phùng. Vết 1 diện 0,9 x 0,05m hướng từ tim đường chếch vào mép đường chuẩn, đo vuông góc từ đầu và cuối vết 1 vào mép đường chuẩn là 1,5m và 0,75m. Đo từ cuối vết 1 về hướng Liên Trung 0,3m là đầu vết 2, diện 1,1m x 0,04m hướng thị trấn Phùng đi Liên Trung, đo vuông góc mép đường chuẩn là 1m và 0,6m, đo cuối vết 1 vào mép đường chuẩn 1,8m là trục bánh xe phía sau xe mô tô BKS 30P8-0394, xe mô tô bị đổ về bên phải, đầu xe hướng thị trấn Phùng, đuôi hướng Liên Trung, đo vuông góc từ trục bánh sau ra mép đường chuẩn và phía sau xe mô tô ra mép đường chuẩn là 0,6m và 0,6m. Đo cuối vết 1 về hướng thị trấn Phùng 2,2m là tâm vết 3, vết 3 diện là 1,2 x 1m, tâm vết 3 trùng với mép đường chuẩn. Xe ô tô BKS 15C- 264 25 kéo theo rơ móc BKS 15R- 035 32 được đỗ tại đường nhánh tỉnh lộ 422 đi vào làng nghề Tân Hội (đầu được đỗ tại đường nhánh tl 422 đi vào làng nghề Tân hội, đầu xe hướng mép đường chuẩn, đuôi xe hướng ngược lại, đo vuông góc từ trục bánh xe bên phải số 1,2 6 theo thứ tự từ trước về sau xe vào mép đường chuẩn của đường nhánh 422 đường làng nghề Tân Hội theo hướng đường đi ra đường TL 422 đều là 1,2m., Đo vuông góc từ trục bánh xe số 1 bên phải của xe này ra mép đường chuẩn là 133,3m. Đo vuông từ đầu vết 1 về hướng Liên Trung 14,1m là điểm mốc được xác định (Bút lục số 38-41).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng tiến hành thực nghiệm điều tra: Bị cáo Nguyễn Văn M điều khiển xe ô tô đầu kéo 15C-26425 kéo theo rơ móc 15R- 035 32 đi trên đường tỉnh lộ 422 hướng Liên Hà đi thị trấn Phùng. Khi bị cáo đi qua ngã ba đầu tiên nhánh bên trái vào làng nghề Tân Hội được khoảng 20m thì dừng lại và bắt đầu lùi vào đường nhánh bên trái vào làng nghề Tân Hội rồi đánh lái điều chỉnh rơ móc vào đường nhánh đến khi toàn bộ xe đầu kéo nằm trên đường tỉnh lộ 422, rơ móc nằm trong đường nhánh thì bị cáo phát hiện có va chạm ở bên phải ca

bin xe đầu kéo. Bị cáo xuống xe đi sang bên phải thấy xe Honda Airblade đổ cạnh thùng dầu bên phải xe đầu kéo, xe máy đổ bên phải đầu xe hướng ra cánh đồng, đuôi xe hướng vào trong làng nghề. Bị cáo M xác định đúng vị trí khi xe đầu kéo và rơ móc dừng lại và vị trí đổ của xe máy. Đo từ trục trước xe máy 30P8- 0394 vào đầu vết số 1 là 0,6m. Đo từ trục trước xe máy vào mép đường chuẩn là 1,65m, đo từ trục sau xe máy vào mép đường chuẩn là 2,8m, đo từ trục trước xe máy vào trục 1 bên phải xe đầu kéo là 1,5m, đo từ trục 1 bên phải xe đầu kéo vào mép đường chuẩn là 0,3m, đo từ trục 2 bên phải xe đầu kéo vào mép đường chuẩn là 5,4m, đo từ trục 4 bên phải xe đầu kéo vào mép đường chuẩn là 14,1m (Bút lục số 45-47).

Tại Kết luận giám định pháp y số 1476 ngày 11/11/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội, kết luận đối với Nguyễn Văn T: Rách da mi trên mắt trái: Nhiều khả năng do va chạm với vật tày có cạnh gây nên. Các vết: Bầm tím niêm mạc môi dưới, sây sát da gò má trái, bầm tím vùng trán, sây sát bầm tím da ngón 1 tay phải, bầm tím da mặt trước ngoài khửu tay và cẳng tay trái, bầm tím da rải rác cẳng chân phải, sây sát da cổ chân phải, sây sát rải rác gối và cẳng chân trái: Do va chạm với vật tày gây nên. Mẫu máu của nạn nhân: Có Ethanol, nồng độ 168,89mg/100ml máu. Nguyên nhân: Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Tại Kết luận giám định số 7409 ngày 15/11/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an:

1. Dấu vết biến dạng, trượt xước dính chất màu sáng bạc (dạng kim loại) và chất màu đen (dạng sơn) ở mặt ngoài và mặt dưới bậc lên xuống phía dưới bên phải buồng lái xe ô tô đầu kéo biển số 15C- 264 25 có chiều hướng từ bên phải sang bên trái xe, từ sau về trước (ảnh 4, 6 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt xước mất kim loại và sơn màu đen ở mặt trước và mặt ngoài giảm sóc trước bên trái xe mô tô biển số 30P8- 0394. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều hướng từ trước về sau, từ bên trái sang bên phải xe (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định). Dấu vết trượt xước mất chất màu đen (dạng bụi bẩn, dầu mỡ) ở mặt ngoài thùng dầu phía trong bậc lên xuống bên phải buồng lái xe ô tô đầu kéo biển số 15C- 264 25 có chiều hướng từ bên phải sang bên trái xe, từ sau về trước (ảnh 4, 8 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết biến dạng, vỡ nhựa trượt xước dính chất màu đen (dạng bụi bẩn, dầu mỡ) ở mặt trước bên trái đèn pha phía trước xe mô tô biển số 30P8- 0394. Dấu vết va chạm ở xe

mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau, từ bên trái sang bên phải xe (ảnh 5, 9 trong bản ảnh giám định)

*Các dấu vết còn lại ở xe ô tô đầu kéo biển số 15C- 264.25 kéo sơ mi rơ móc biển số 15R- 035.32 và ở xe mô tô biển số 30P8- 0394 được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông của Công an huyện Đan Phượng hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

2. Không xác định được vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 15C- 264 25 kéo sơ mi rơ móc biển số 15R- 035 32 với xe mô tô biển số 30P8- 0394 trên mặt đường tại hiện trường.

3. Không tính được tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển số 15C- 264 25 kéo sơ mi rơ móc biển số 15R- 035 32 và của xe mô tô biển số 30P8- 0394 ngay trước khi xảy ra tai nạn (Bút lục số 84-85).

Tại Kết luận định giá tài sản số 50 ngày 30/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đan Phượng kết luận: Phần hư hỏng của chiếc xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu Freightliner, biển số 15C- 264 25, thiệt hại là 1.600.000 đồng; phần hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 30P8-0394, thiệt hại là 1.700.000 đồng, tổng là 3.300.000 đồng (Bút lục số 35-37).

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn M đã bồi thường cho gia đình anh T là 100.000.000 đồng, gia đình anh T không đề nghị gì về dân sự. Đối với thiệt hại tài sản đối với xe đầu kéo, xe mô tô, Công ty X và chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1989 ở cụm 4, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội không đề nghị gì về dân sự.

Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã trả lại cho Công ty X 01 xe đầu kéo BKS 15C- 263 25 kéo theo rơ móc BKS 15R- 035 32 và trả lại 01 xe mô tô BKS 30P8-0394 cho chị Nguyễn Thị L. Chuyển 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Văn M đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng để giải quyết trong giai đoạn xét xử.

Tại Bản cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 14/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, TP Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18-24 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn M đã bồi thường cho gia đình anh T 100.000.000 đồng. Gia đình anh T không đề nghị gì về dân sự. Đối với thiệt hại về tài sản xe đầu kéo, xe mô tô, công ty X và chị Nguyễn Thị L không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 BLTTDS trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Văn M.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn M phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 ngày 20/10/2022, Nguyễn Văn M điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 15R- 035 32 kéo theo rơ móc BKS 15R-035 32 chở theo 01 container hàng hóa (có bằng lái FC theo quy định) đi từ xã Liên Hà đến khu vực làng nghề Tân Hội

theo đường tỉnh lộ 422 hướng xã Liên Hà đi thị trấn Phùng. Khi đến khu vực ngã ba nối khu làng nghề Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội với đường tỉnh lộ 422 (có cắm biển báo giao nhau với đường không ưu tiên), Mạnh đã điều khiển xe đầu kéo kéo theo rơ móc trên lùi vào đường làng nghề Tân Hội, khi đang lùi phần rơ móc vào trong đường làng nghề Tân Hội, còn xe đầu kéo chắn ngang hết phần đường tỉnh lộ 422 dẫn đến Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 30P8- 0394 đâm vào phần thùng dầu của cabin xe đầu kéo, khiến Tùng bị tử vong, thiệt hại xe đầu kéo 1.600.000 đồng và xe mô tô là 1.700.000 đồng, tổng là 3.300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân. Trong xã hội hiện nay, tình hình vi phạm quy định an toàn giao thông ngày một gia tăng, trở thành một vấn nạn của xã hội. Để góp phần làm giảm tai nạn giao thông cần xử lý kịp thời, cũng như đưa ra xét xử thật nghiêm những hành vi vi phạm giao thông. Dó đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lần đầu phạm tội; đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo không có tiền án tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên Toà bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và có nơi cư trú rõ ràng, có các tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn ở trên. Hơn nữa người bị hại cũng có một phần lỗi do trong người có nồng độ cồn khi tham

gia giao thông nên không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn nghiêm trọng. Do đó, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5] Xét bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Văn M cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về dân sự: Đại diện gia đình bị hại đã nhận được bồi thường và không có yêu cầu gì về dân sự. Đối với thiệt hại tài sản là xe đầu kéo, xe mô tô, Công ty X và chị Nguyễn Thị L sinh năm 1989 ở cụm 4, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội không đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*";

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M 12** *(mười hai)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 (*hai mươi tư)* tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện T, thành phố H theo dõi, giám sát trong thời gian thử thách của Bản án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn M 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Văn M.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/8/2023)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Đại diện bị hại, BĐDS
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND h. Đan Phượng;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an H. Đan Phượng;
- Chi cục THADS H. Đan Phượng;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Sơn Hà